**LỊCH BÁO GIẢNG**

Từ ngày 31/10 đến 4/11 năm 2022

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| **Hai**  **10/10** |  |  | **NGHỈ** | 1  2  3 | KNS (2B)  LTV (2C)  LT (2A) | Kết nối gia đình và nhà trường (tiết 1)  Luyện tiếng việt  Ôn luyện toán |
| **Ba**  **11/10** |  |  | **NGHỈ** | 1  2  3 | TNXH (2C)  TNXH (1A)  ĐĐ (5A) | An toàn khi ở trường (tiết 2)  Cùng khám phá trường học (tiết 3)  Tôn trọng phụ nữ ( tiết 1) |
| **Tư**  **12/10** | 1  2  3  4 | TNXH  ( 2D)  ĐĐ(2D)  ĐĐ(1C)  LT( 2E) | An toàn khi ở trường (tiết 2)  Yêu quý bạn bè (tiết 1)  Quan tâm, chăm sóc cha mẹ  Ôn luyện toan |  |  |  |
| **Năm**  **13/10** | 1  2  3 | ĐS(2D)  ĐĐ(2E)  TNXH  (1A) | Đọc sách cá nhân  Quý trọng thời gian (tiết 1)  Cùng vui ở trường (tiết 1) | 1  2  3 | LT (1D)  ĐS (1D)    ĐĐ (1D) | Ôn luyện toan  Đọc nghe chung  Quan tâm, chăm sóc cha mẹ |
| **Sáu**  **14/10** | 1  2  3  4 | TNXH  (2C) LT(1A)  ĐĐ(2A)  LT (2C) | Giữ vệ sinh ở trường (tiết 1)  Luyện tập toán  Quý trọng thời gian (tiết 1)  Ôn luyện toán | 1  2  3 | ĐĐ (3A)  ĐS (3A)  TNXH (2D) | Quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 3)  Đọc to nghe chung  Giữ vệ sinh khi ở trường (tiết 1) |

**TUẦN 8 LỚP 1**

**ĐẠO ĐỨC 1**

**Chủ đề 3**. **QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH**

**Bài 8: QUAN TÂM, CHĂM SÓC CHA MẸ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Về Kiến thức**

- Nêu được những biểu hiện thể hiện sự quan tâm, chăm sóc cha mẹ.

- Nhận biết được sự cần thiết thể hiện sự quan tâm, chăm sóc cha mẹ.

- Thực hiện được những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc cha mẹ.

**2. Kĩ năng**

- Thực hiện được những việc làm thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Nêu được những biểu hiện của việc thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**3. Phẩm chất:**

- Hình thành phẩm chất biết yêu thương gia đình.

- Biết thực hiện và nhắc nhở bạn bè biết lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**4. Năng lực :**

- Hình thành năng lực giao tiếp và hợp tác

- Nhận biết được sự cần thiết của thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị . Không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Thực hiện được những việc làm thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**II. CHUẨN BỊ**

**GV: -** SGK, SGV, vở bài tập đạo đức 1

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;

* - Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười – mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Con chim vành khuyên” – sáng tác: Hoàng Vân),…
* Máy tính, bài giảng PP (nếu có điều kiện)

**HS:** SGK, vở bài tập đạo đức 1

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động** | |
| -Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài “Bàn tay mẹ”  - GV tổ chức cho cả lớp cùng hát để HS hát bài “Bàn tay mẹ”.  - GV đặt câu hỏi:  + Bàn tay mẹ đã làm những việc gì cho con? (bế con, chăm con, nấu cơm cho con ăn, đun nước cho con uống, quạt mát cho con ngủ, ủ ấm cho con để con khôn lớn,…)  ***Kết luận: Bàn tay mẹ đã làm rất nhiều việc chăm sóc con khôn lớn. Công ơn của cha mẹ lớn như trời, như biển. Vậy chúng ta cần quan tâm, chăm sóc cha mẹ để đáp lại tình cảm yêu thương đó.*** |  |
| **2. Khám phá**  **Hoạt động 1:** | |
| **- GV treo 5 tranh ở mục Khám phá trong SGK (hoặc dùng các phương tiện dạy học khác để chiếu hình),**  - Chia HS thành các nhóm (từ 4 – 6 HS), giao nhiệm vụ cho các nhóm: Bạn trong mỗi tranh đã làm gì để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc cha mẹ?  **-** Đại diện nhóm lên trình bày kết quả  thảo luận của nhóm thông qua các tranh (có thể đặt tên cho nhân vật trong tranh). Các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung ý kiến cho nhóm vừa trình bày.  - GV đặt câu hỏi: Vì sao cần quan tâm, chăm sóc cha mẹ?  - GV lắng nghe, khen ngợi HS có những câu trả lời đúng và hay.  ***Kết luận: Hằng ngày, cha mẹ đã làm việc vất vả để nuôi dạy con cái khôn lớn, dành tất cả tình yêu thương cho con. Để đáp lại tình yêu thương lớn lao ấy, con cái cần quan tâm, chăm sóc cha mẹ bằng những việc làm như: yêu thương, chia sẻ niềm vui, phụ giúp gia đình, chăm chỉ học tập,...*** | **-Quan sát tranh, thảo luận nhóm 2.**  **-Đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét.**  *+ Tranh l: Bạn tặng hoa chúc mừng mẹ nhân ngày 8-3/ Bạn chúc mừng sinh nhạt mẹ,...*  *+ Tranh 2: Bạn thơm má bố/ Bạn rất yêu bố,...*  *+ Tranh 3: Bạn cùng chị gái phụ giúp mẹ nấu cơm.*  *+ Tranh 4: Bạn cùng bố lau nhà.*  *+ Tranh 5: Bạn cùng chị gái rửa và xếp gọn bát đĩa.* |
| **Hoạt động 2 : Luyện tập – Vận dụng** | -Mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. |
| - GV chia HS thành các nhóm (từ 4 - 6 HS), giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát kĩ các tranh trong SGK để lựa chọn: Đồng tình với việc làm nào? Không đồng tình với việc nào? Vì sao?  ***Kết luận: Hành vi của bạn nhỏ ở bên mẹ, giữ im lặng cho mẹ nghỉ ngơi, chăm sóc khi mẹ bị ốm thật đáng khen. Không nên thờ ơ, thiếu sự quan tâm đến mẹ như hành vi của bạn nhỏ: mẹ ốm và vẫn ngồi xem ti-vi, bỏ đi chơi không quan tâm mẹ.***  **Củng cố :**  **-GV tổng kết chung nội dung bài.**  **- Nhận xét giờ học.** | **-Quan sát tranh, thảo luận nhóm 2.**  **-Đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét.**  HS lên gắn sticker mặt cười hay mặt mếu (hoặc dùng thẻ xanh, đỏ để bày tỏ ý kiến).  - Đại diện các nhóm lên gắn sticker (hoặc giơ thẻ đỏ hay xanh).  + Đồng tình: tranh 1,2.  + Không đồng tình: tranh 3, 4.  - HS nêu ý kiến vì sao đồng tình với việc làm ở tranh 1, 2; không đồng tình với việc làm ở tranh 3,4. Cả lớp lắng nghe và bổ sung ý kiến.  + Đồng tình: Mẹ ốm, bạn lấy nước cho mẹ uống; bạn biết giữ trật tự cho me nghỉ ngơi.  + Không đồng tình: Mẹ ốm, đã gọi mà bạn vẫn thản nhiên xem ti-vi và reo cười; bạn vẫn vô tư đi chơi, không quan tâm đến mẹ. |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 1**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 1**

**BÀI 7: CÙNG KHÁM PHÁ TRƯỜNG HỌC ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Biết được lịch sử ngôi trường mang tên, nói được tên, địa chỉ trường học

- Kính trọng thầy cô giáo và các thành viên trong nhà trường

- Biết tự động giữ gìn ngôi trường luôn xanh sạch đẹp

**2. Kĩ năng**

- Kể được một số hoạt động chính ở trường, tích cực, tự giác tham gia các hoạt động đó

- Xác định vị trí của các phòng ban trong trường, các khu vực khác nhau của nhà trường

**3. Phẩm chất:**

**-** Tự tin, trách nhiệm và biết giao tiếp, ứng xử phù hợp với vị trí, vai trò và các mối quan hệ của bản thân với các thành viên trong trường.

**4. Năng lực:**

- Năng lực tự duy, năng lực hiểu rõ và giải quyết vấn đề, Năng lực thẩm mĩ

- **II. CHUẨN BỊ:**

- GV:

+ Hình ảnh về trường học, một số phòng và khu vực trong trường cùng một số hoạt động ở trường

- HS: Sưu tầm tranh ảnh về trường học và các hoạt động ở trường

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 3: 35 phút** | |
| **1. Mở đầu:**  - GV chiếu trên màn hình (hoặc giới thiệu bằng tranh ảnh) một số hoạt động của trường mình (ngoài hoạt động dạy học), đặt câu hỏi để HS trả lời:  - Đó là hoạt động gì?  - Diễn ra ở đâu?, sau đó dẫn vào tiết học.  **2. Hoạt động khám phá**  - Hướng dẫn HS quan sát lần lượt các hình trong SGK, thảo luận về nội dung thể hiện trong hình theo câu hỏi gợi ý của GV:  +Ở trường có hoạt động nào?  +Ai đã tham gia những hoạt động nào?  + Các hoạt động đó diễn ra ở đâu? …)từ đó HS kể được các hoạt động chính diễn ra ở trường; biểu diễn văn nghệ chào mừng năm học mới, chăm sóc cây trong vườn trường, giờ tập thể dục, chào cờ, …  - Khuyến khích các em kể về những hoạt động khác mà các em đã tham gia hoặc được nghe kể (ví dụ: chơi các trò chơi tập thể, đồng diễn thể dục, đóng kịch, hội sách, …)  Yêu cầu cần đạt: HS kể được các hoạt động được thể hiện trong SGK và nói được ý nghĩa của các hoạt động đó  **3. Hoạt động thực hành**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, thảo luận về các hoạt động chính ở trường.  - Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình.  - GV theo dõi, nhận xét và động viên.  Yêu cầu cần đạt: HS biết yêu quý mái trường, kính trọng thầy cô của mình.  **4. Hoạt động vận dụng:**  - GV gợi ý để HS trao đổi theo cặp đôi về những hoạt động của trường mà em đã tham gia và cảm xúc khi tham gia hoạt động đó,  - Yêu cầu HS nói được hoạt động của mình thích tham gia nhất và lí do vì sao.  - GV tổng hợp lại và giới thiệu một số hoạt động của trường (sử dụng tranh ảnh, clip, video).  Yêu cầu cần đạt: HS nói được cảm nghĩ của mình khi tham gia các hoạt động ở trường.  **3. Đánh giá**  - Hs tích cực, tự giác và thường xuyên tham gia các hoạt động của trường và bộc lộ được cảm xúc vui vẻ, trách nhiệm khi tham gia những hoạt động đó.  - Định hướng phát triển năng lực, phẩm chất: GV có thể tổ chức cho HS thảo luận nội dung hoạt động ở hình tổng kết cuối bài, liên hệ với trường học của em:  +Trường em diễn ra hoạt động này chưa?  +Có những hoạt động tương tự nào?  +Em có tham gia những hoạt động đó không?  +Em thích hoạt động nào nhất?  -GV tổng kết lại: Đây là một việc làm rất có ý nghĩa mà các em hoàn toàn có thể tự làm được. Từ đó hình thành ý thức, phát triển các kĩ năng cần thiết cho HS.  **4. Hướng dẫn về nhà**  - HS tìm thêm một số bài hát về trường lớp, thầy cô  - Kể với bố mẹ, anh chị về những hoạt động đã tham gia ở trường.  **\* Củng cố, dặn dò**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | * HS quan sát * HS trả lời câu hỏi * HS quan sát hình, thảo luận nhóm * Đại diện nhóm trình bày * HS nhận xét, bổ sung * HS kể cho bạn * HS làm việc nhóm * Đại diện nhóm trình bày   HS lắng nghe   * HS làm việc nhóm đôi * Đại diện nhóm trình bày * HS theo dõi * HS lắng nghe * HS thảo luận, làm việc nhóm   - Đại diện nhóm trình bày  - HS nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe và thực hiện khi ở nhà  - HS nhắc lại  - HS lắng nghe |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 1**

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**BÀI 8: CÙNG VUI Ở TRƯỜNG ( tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Kể được những hoạt động vui chơi trong giờ nghỉ ở trường, nhận biết được những trò chơi an toàn, không an toàn cho bản thân và mọi người.

- Biết lựa chọn những trò chơi an toàn khi vui chơi ở trường và nói được cảm nhận của bản thân khi tham gia trò chơi.

**2. Kĩ năng:**

- Có kĩ năng bảo vệ bản thân và nhắc nhở các bạn cùng vui chơi an toàn

- Nhận biết được những việc nên làm và không nên làm để giữ trường lớp sạch đẹp.

- Có ý thức và làm được một số việc phù hợp giữ gìn lớp sạch đẹp và nhắc nhở các bạn cùng thực hiện.

**3. Phẩm chất:**

**-** Tự tin, trách nhiệm và biết giao tiếp, ứng xử phù hợp với vị trí, vai trò và các mối quan hệ của bản thân với các thành viên trong trường.

**4. Năng lực:**

- Năng lực tự duy, năng lực hiểu rõ và giải quyết vấn đề, Năng lực thẩm mĩ

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: + Các viên sỏi nhỏ, không có cạnh sắc nhọn.

+ Một số hình ảnh về giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

- HS: + Sưu tầm tranh ảnh, những trò chơi ở trường. Đồ trang trí lớp học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1: 35 phút** | |
| **1. Khởi động:**  - GV sử dụng phần mở đầu trong SGK, đưa ra câu hỏi để HS trả lời:  - Em thường chơi những trò chơi gì?  - GV khuyến khích một số HS kể về trò chơi em thích ở trường, sau đó kết nối, dẫn dắt vào nội dung tiết học.  **2. Hoạt động khám phá:**  - GV hướng dẫn HSQS hình trong SGK, thảo luận theo nhóm 2, câu hỏi gợi ý:  + Kể tên các hoạt động vui chơi trong từng hình.  + Hoạt động vui chơi nào không an toàn? Vì sao?  + Hoạt động vui chơi nào an toàn? Vì sao?  **3. Hoạt động thực hành:**  GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: cướp cờ.  **- Chuẩn bị:** GV chuẩn bị một số lá cờ có gắn tên các trò chơi (ví dụ: nhảy dây, đá cầu, đánh quay, tư lơ khơ, đuổi bắt, nhảy cừu…)  **- Tổ chức chơi:**  + Chia lớp thành 2 đội  + Yêu cầu: Chọn cờ để sắp xếp vào nhóm các trò chơi an toàn và không an toàn.  + Khi GV hô: “Bắt đầu”, lần lượt thành viên của từng đội lên chọn cờ.  + Kết thúc, đội nào “cướp” được nhiều cờ và sắp xếp đúng, đội đó sẽ thắng cuộc.  **4. Hoạt động vận dụng**  - GV cho HS quan sát các hình trong SGK và yêu cầu HS thảo luận nhóm và TLCH:  + Đây là trò chơi hay hành động gì?  + Nên hay không nên chơi các trò chơi đó?  + Lí do tại sao nên chơi hay không nên chơi hay nên và không nên có hành động đó?  + Khi thấy các bạn chơi hay có những hành động đó, em sẽ làm gì?  - GV nhận xét và đánh giá.  **GV chốt:** Qua các trò chơi, HS biết được những trò chơi không an toàn và không nên chơi. Đồng thời có ý thức nhắc nhở các bạn vui chơi an toàn, không nguy hiểm cho mình và người khác.  **5. Đánh giá:**  -Thực hiện vui chơi an toàn và nhắc nhở các bạn cùng vui chơi an toàn.  **6. Hướng dẫn về nhà:**  -Chuẩn bị một số vật dụng: cờ, hoa, dây kim tuyến, … để trang trí lớp học ở tiết sau.  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét tiết học | * HS lắng nghe * HS trả lời * HS kể về trò chơi : Đuổi bắt, nhảy dây, “ô ăn quan”… * HS quan sát hình trong SGK, thảo luận nhóm 2 * Đại diện các nhóm trình bày * Các nhóm khác nhận xét, bổ sung * HS kể tên * HS nghe luật chơi * HS tham gia trò chơi * HS chơi trò chơi theo cặp * HS quan sát tranh trong SGK. * Nhóm thảo luận và trình bày ý kiến. * Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. * HS lắng nghe * HS lắng nghe * HS lắng nghe * HS nêu * HS lắng nghe |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 8 LỚP 1**

**LUYỆN TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Làm quen với các phép tính cộng trừ dưới 10

**2. Kĩ năng**

- HS thực hiện cộng trừ, so sánh hai tổng hoặc so sánh các hiệu

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(5p)*  - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)  \* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  ***Bài 1: Số ?***  10 – …. = 6 …. + 2 = 7  5 + ….. = 9 …. – 2 = 7  3 + …. = 10 8 – …. = 5  - GV chốt đáp án.  ***Bài 2:*  Có các số 7 , 8 , 2 , 5 , 3**   1. *Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé* 2. *Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn*   - Nhận xét chung, chốt đáp án, cách làm  ***Bài 3: > , < , =***  8 - 2 ..... 6         3 + 4..... 5 - 1 10 - 5 … 4 + 2  3 + 3 ..... 4 + 1 5 + 2 ..... 7  3 + 4 …… 8  6 + 3 …. 8 - 4  - GV chữa bài và tổ chức cho HS trao đổi bài để nhận xét kết quả làm bài  **\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | - Thực hiện cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớp  Đáp án:  1: Số  10 – **4** = 6  **5** + 2 = 7  5 + **5** = 10 **9** – 2 = 7  3 + 6 = 9 8 – **3** = 5  2.)  **a). 8 , 7 , 5 , 3 , 2**  **b). 2 , 3 , 5 , 7 , 8**  **3)**  8 - 2 = 6      3 + 4 > 5 – 1 10 – 5 < 4 + 2  3 + 3 > 4 + 1 5 + 2 = 7  3 + 4 < 8  6 + 3 > 8 - 4 |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 2**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- phân biệt được các từ chỉ sự vật, con người , hành động

- Biết cách viết hoàn chỉnh câu văn

- Phên biệt được tr/ch

**2. Kĩ năng**

- HS nhớ được cách sử dụng các từ chỉ sự vật , con người , hành động

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)  \* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  ***Bài 1: a) Điền* ch/ tr thích hợp vào chỗ chấm:**  con ….. âu …..e chở  ….âu báu nấu …..áo  cây ….e ….ào mào  **Bài 2. Chọn và gạch dưới những từ thích hợp (ở trong ngoặc) để hoàn thiện câu sau:**  Hôm (sau – xau), có một người hát rong đi qua, đứng ngay dưới của (sổ – xổ) cất tiếng hát, mong (xẽ – sẽ) được ban (thưởn – thưởng cho vài (su – xu).  **Bài 3. Đặt câu với từ ngữ chỉ đặc điểm:**  a. thơm phức:  b. mới tinh:  c. sặc sỡ:  **\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | **Bài 1:**  **Con trâu che chở**  **Châu báu nấu cháo**  **Cây tre chào mào**  **Bài 2:**  Hôm sau, có một người hát rong đi qua, đứng ngay dưới của sổ cất tiếng hát, mong sẽ được ban thưởng cho vài xu.  **3.**  a. thơm phức: Trái thị **thơm phức**.  b. mới tinh: Chiếc áo đồng phục**mới tinh**.  c. sặc sỡ: Tấm thảm có màu **sặc sỡ.** |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 2**

**LUYỆN TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Nâng cao khả năng tính cộng trừ có nhớ

- Làm quen với các bài toán lời giải đơn giản

**2. Kĩ năng**

- HS thực hiện cộng có nhớ, trừ hai chữ số, biết viết lời giải cho bài toán

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(5p)*  - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)  \* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  ***Bài 1:***  **Đúng ghi Đ, sai ghi S:**  *a)Tìm x biết: x + 15 = 48*  *x*= 63…  *x*= 33 ….  *b)Đặt tính rồi tính: 70 – 33*  70 - 33 = 47  70 - 33 = 37  *c)Có 4 chục bát , bị vỡ 2 cái bát. Hỏi còn lại bao nhiêu cái bát?*  2 cái bát ….  38 cái bát ….  ***Bài 2: Viết***  a)+ Số lớn nhất có hai chữ số là: …..  + Số liền sau của 10 là:……………  b) Tính:  + Tổng của hai số đó là:…..  + Hiệu của hai số đó là:…..  ***Bài 3:***  Từ một thùng xăng người ta lấy ra 75l xăng thì còn lại 25l xăng. Hỏi lúc đầu thùng đó có bao nhiêu lít xăng?  **\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | - Thực hiện cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớp  Đáp án:   1. a) *x* = 33 **Đ**   b) 37 **Đ**  c) 38 cái bát **Đ**  **Bài 2:**  a)+ Số lớn nhất có hai chữ số là: 99  + Số liền sau của 10 là: 11  b) Tính:  + Tổng của hai số đó là: 110  + Hiệu của hai số đó là: 88  **Bài 3: Số lít xăng ban đầu thung có là:**  75 + 25 = 100 ( lít xăng)  Đáp án: 100 *l* xăng |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 2**

**KĨ NĂNG SỐNG 2**

**BÀI 5: KẾT NỐI GIA ĐÌNH VÀ NHÀ TRƯỜNG (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Trẻ hiểu được sự quan trọng của mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ

- Giúp phụ huynh dần dần thấu hiểu và tâm lý hơn. Khi nhà trường, thầy cô có góp ý về con em, họ sẽ lắng nghe, sau đó xác nhận lại thông tin cùng con và cùng tìm cách giúp con vượt qua trở ngại

**2. Kĩ Năng**

- Rèn luyện tính tự giác của các em trong việc học

- Trẻ có khả năng truyền đạt nội dung cần biểu đạt

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Trẻ yêu quý, lễ phép với người lớn

**2. Năng lực**:

- Năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực ứng xử

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Giáo án, SGK, tranh ảnh sưu tập

- HS: SGK, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của học sinh |
| **1.Khởi động**  Yêu cầu cả lớp khởi động bằng trò chơi “ xe bus đến trường”  **2. Khám phá**  ***Hoạt động 1: Hãy gọi tên những đồ vật sau và cho biết chúng có công dụng gì***  ***+*** GV chiếu hình ảnh lên TV: Gồm sổ liên lạc, Đơn xin nghỉ phép,…  Cho Hs thảo luận nhóm đôi:  + Những đồ vật trên tên là gì ?  + Nêu tác dụng của từng đồ vật ?  + Sổ liên lạc của em được cô phê những gì?  GV nhận xét, kết luận  ***Hoạt động 2: Hoạt động thực hành***  Hãy đánh dấu vào trước hanh động đúng :  + Tình huống 1: Vì học chưa tốt môn Toán nên Lan hay giấu vở để bố mẹ không biết về tinh hình học tập của mình  + Tình huống 2: Khôi nhắc lịch để bố mẹ đi họp phụ huynh đung thời gian  + Tình huống 3: Tuấn đem giấy hướng dẫn về bố mẹ đăng nhập xem kết quả học tập của minh qua sổ liên lạc điện tử  + Tình huống 4: Liên giúp cô giáo chủ nhiệm thông báo những tin tức quan trọng đến bố mẹ  - GV nhận xét và kết luận:  ***Hoạt động 3:***  **Hãy nêu những hoạt động, phong trao do nhà trường tổ chức và có sự tham dự của cham mẹ học sinh mà em biết**  **\*Củng cố - dặn dò:**  - Củng cố kiến thức vừa học.  - Nhận xét tiết học.  - Nhắc nhở HS về nhà học bài và xem trước bài mới. | - Cả lớp lắng nghe và hát theo  - HS thảo luận trả lời :  +  HS thảo luận trả lời  -HS lắng nge  -HS  + Lễ khai giảng  + Văn nghệ mừng ngày 8/3  + Cắm trại  + Họp cha mẹ học sinh |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 2**

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI 2**

**BÀI 8: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức,**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường.

**2. Kĩ năng:**

- Biết cách lựa chọn các hoạt động an toàn và hướng dẫn các bạn vui chơi an toàn khi ở trường.

**3. Phẩm chất:**

- Có ý thức phòng tránh rủi ro cho bản thân và những người khác.

- Tuyên truyền để các bạn cùng vui chơi và hoạt động an toàn khi ở trường.

**4. Năng lực:**

- Năng lực tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực thẩm mĩ, năng lực ngôn ngữ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Tranh, ảnh video các hoạt động an toàn và không an toàn khi ở trường.

- HS: SGK; hình ảnh sưu tầm về các hoạt động ở trường (nếu có)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  Cho các bạn học sinh cho tham gia trò chơi “ Nobita dọn phòng”  **2.Khám phá**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm những cánh hoa”.  + Chuẩn bị chậu hoa về hoạt động vệ sinh sân trường để HS gắn cánh hoa như gợi ý trong SGK.  - Thông qua trò chơi, GV giúp HS nhận biết rõ hơn nhưng hoạt động/ tình huống nên thực hiện và không nên thực hiện để phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường.  **Hoạt động thực hành**  **\*Hoạt động 1: Xử lý tình huống**  - GV cho HS quan sát hình, nêu tình huống trong hình, sau đó đưa ra cách xử lý của mình.  + Hai bạn nhỏ đang làm gì?  + Theo em, việc làm đó đúng hay sai?  + Em nhắc nhở hai bạn như thế nào?...  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương, chốt kiến thức.  **Hoạt động 2: Viết lời cam kết của em**  - GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân:  *(Gợi ý và hướng dẫn để HS viết vào vở 3 điều cam kết để đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.)*  - Tổ chức cho HS chia sẻ những điều mình đã cam kết và lý do vì sao em lại cam kết điều đó.  *(Nếu HS chưa hoàn thành, GV dặn dò HS tiếp tục hoàn thành ở nhà để chia sẻ với các bạn vào giờ học sau đồng thời nhắc các em thực hiện những điều đã cam kết)*  - Nhận xét, tuyên dương.  \*Tổng kết:  - YC HS đọc ghi nhớ và lời chốt của Mặt Trời.  - YC HS quan sát hình chốt và đưa ra một số câu hỏi gợi ý:  + Hình mô tả điều gì?  + Thông điệp thể hiện trong hình chốt là gì?  + Em muốn thực hiện lời cam kết nào nhất? Vì sao?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?  - Nhận xét giờ học?  - Nhắc HS hoàn thành vào vở lời cam kết của bản thân, thực hiện những lời đã cam kết. | - HS chia thành các đội, thực hành chơi: điền các việc nên làm, không nên làm vào mỗi cánh hoa để gắn cho phù hợp.  - HS quan sát, trả lời theo ý hiểu của mình.  - 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - 3-4 HS chia sẻ cam kết.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - HS đọc nối tiếp.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 2**

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**BÀI 9: GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- HS thực hiện được việc giữ vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở trường.

- HS biết chia sẻ cảm nghĩ của bản thân sau khi tham gia các hoạt động giữ vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**2. Kĩ năng**

- Học sinh thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí

- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian

**3. Phẩm chất:**

- Có ý thức giữ vệ sinh trường lớp và biết thực hành làm vệ sinh trường lớp.

- Hình thanh phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm

**4. Năng lực**

- Rèn luyện năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Phiếu học tập.

- HS: SGK; hình ảnh sưu tầm về trường lớp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát hình sân trường sau tiết sinh hoạt dưới cờ (Hoặc 1 video clip sân trường sau 1 buổi HĐTT)  - Cho HS chia sẻ với bạn theo cặp về :  + Em thấy khung cảnh sân trường như thế nào ?  + Nhìn hình ảnh đó, em có suy nghĩ gì ?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  - YC HS quan sát hình 1, 2, 3, 4 trong sgk/tr.36. 37 và thảo luận nhóm bốn các câu hỏi sau:  + Các bạn trong hình đang làm gì ?  + Những việc làm nào của các bạn mà em không đồng tình ? Vì sao ?  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - (?) nếu là em, em sẽ làm gì trong mỗi tình huống mà em không đồng tình ?  => Chốt: Trường học là nơi các em được tham gia các hoạt động học tập, vui chơi. Vì vậy thực hiện được việc giữ sạch trường học, lớp học là thể hiện tình yêu đối với trường, lớp của mình.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2.1. Thực hành:**  - Cho HS thảo luận nhóm đôi và chỉ ra những việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở trường.  - Tổ chức cho HS báo cáo  (?) Tại sao đó là việc nên làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp ?  (?) Tại sao đó là việc không nên làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **=> Chốt: *Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là trách nhiệm của mỗi học sinh.***  **2.2. Vận dụng:**  **-** (?) Con hãy kể những việc mình đã làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp và chia sẻ với bạn trong nhóm đôi những việc mình đã làm để giữ vệ sinh trường lớp.  **-** Cho HS đọc lời chốt của mặt trời để khắc sâu kiến thức.  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?  - Nhắc HS về nhà kể cho người thân nghe những việc mình đã làm để giữ vệ sinh trường lớp.  **-** Chuẩn bị cây xanh (cây cảnh, cây hoa) để thực hiện dự án “làm xanh trường lớp” ở tiết sau. | - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS thảo luận theo nhóm 4.  - 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - 2, 3 HS phát biểu ý kiến   * Lắng nghe   - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  -Đại diện 4,5 nhóm báo cáo, nhóm khác bổ sung   * Nhắc lại * HS chia sẻ trong nhóm đôi.   - 2-3 nhóm HS chia sẻ trước .  -2 HS đọc   * 2-3 HS nêu.   - HS lắng nghe. |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 2**

**ĐẠO ĐỨC**

**QUÝ TRỌNG THỜI GIAN ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.

**-** Nhận ra được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

**2.. Kĩ năng**

- Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí.

- Thể hiện được sự quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

**3. Phẩm chất**

- Biết được vì sao phải quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**4. Năng lực:**

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Chăm chỉ: Chủ động được việc sử dụng thời gian một cách hợp lí và hiệu quả.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Bộ tranh, video clip về đức tính chăm chỉ.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | 1. KHỞI ĐỘNG:   **Hoạt động: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.**  - GV yêu cầu HS thảo luận, quan sát bức tranh phần Khởi động sgk trang 6 và trả lời câu hỏi: Em hãy thuật lại tình huống đã xay ra trong bức tranh bằng việc trả lời 2 câu hỏi sau:  *+ Vì sao Na và bố bị lỡ chuyến xe?*  *+ Nêu cảm nhận của em về việc làm của Na? Em có đồng tình với việc làm đó không, vì sao ?*    - GV đặt vấn đề: Thời gian rất quý giá. Vậy chúng ta cần làm gì và làm như thế nào để thể hiện việc mình biết quý trọng thời gian? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay - Bài 1: Quý trọng thời gian. | - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi  *+ Hai bố con Na chuẩn bị ra bến xe về quê. Gần đến giờ xe chạy mà Na vẫn mải chơi, chưa chuẩn bị xong đồ đạc. Khi hai bố con đến bến xe thì xe đã chạy và phải đợi một tiếng nữa mới có chuyến tiếp theo. Bố Na rất tiếc vì không kịp ra xe đúng giờ. Còn Na thì ngạc nhiên vì mình chỉ muộn một chút mà đã bị lỡ xe.*  *+ Em không đồng tình với việc làm của Na vì nó thể hiện sự không biết quý trọng thời gian.* |
| ***22’*** | B.KHÁM PHÁ:  ***Hoạt động 1: Bạn nào trong tranh biết quý trọng thời gian?***  **Tổ chức thực hiện:**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và yêu cầu HS tìm hiểu, thảo luận qua những dẫn dắt, gợi mở:  *+ Các bạn trong tranh đã nói gì, làm gì?*  *+ Lời nói, việc làm đó cho thấy các bạn đã sử dụng thời gian như thế nào?*  *+ Lời nói, việc làm đó cho thấy bọn nào biết, bọn nào chưa biết quý trọng thời gian?...*  - GV tổ chức cho đại diện mỗi nhóm báo cáo kết quả thảo luận về một tranh. Sau khi mỗi nhóm báo cáo, các nhóm khác có thể nhận xét, bổ sung.  -GV tổng hợp ý kiến, cùng HS nhận xét bổ sung | -HS tìm hiểu, thảo luận  *Tranh 1: Bạn nữđang ngồi đọc sách ở gốc đa. Một bạn rủ ra chơi cùng nhưng bạn nữ muốn tranh thủ thời gian luyện đọc rồi mới ra chơi với bạn.*  *Tranh 2: Bạn nam đang nhìn vào thời gian biểu; bóng nói cho thấy bạn đã chuẩn bị xong bài vở và sẽ đi học võ theo thời gian biểu.*  *Tranh 3: Bạn nam ngồi vừa ngồi gấp quẩn áo vừa xem ti vi. Do không tập trung làm việc nên đã đến giờ sang thăm bà mà bạn vẫn chưa gấp xong quần áo.* |
|  | Hoạt động 2: Nêu thêm những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian.  Tổ chức thực hiện:  - GV cần gợi ý để hướng HS nêu lên một số việc làm cụ thể thể hiện được sự quý trọng thời gian:  -GV nhận xét, bổ sung | -HS suy nghĩ, nêu lên một số việc làm cụ thể thể hiện được sự quý trọng thời gian.   * *Cùng các bạn chơi trò giải toán nhanh (kết hợp vừa học vừa chơi).* * *Lập thời gian biểu cho ngày nghỉ (không sử dụng toàn bộ ngày nghỉ để ngủ, chơi,... mà cẩn dành những khoảng thời gian nhất định để giúp bố mẹ làm việc nhà, học những môn năng khiếu, đi thăm ông bà, người thân,.. .)•* * *Chuẩn bị sách vở cho ngày mai trước khi đi ngủ (để buổi sáng không mất thời gian chuẩn bị), v.v.* |
|  | Hoạt động 3: Vì sao chúng ta cần quý trọng thời gian?  Tổ chức thực hiện:  -GV gợi ý , đặt câu hỏi HS trả lời:  - Thời gian trôi đi có quay trở lợi được không?  -Thời gian trong một ngày có phải là vô hạn không?  -Lãng phí thời gian có thể dẫn đến điều gì?  -Cho cả lớp đọc bài thơ Đồng hồ quả lâc của Đinh Xuân Tửu:  -GV nhận xét , kết luận | -HS suy nghĩ nêu vì sao cần quý trọng thời gian;   * *Vì thời gian một đi không trở lại nên chúng ta cẩn quý trọng thời gian* * *Vì một ngày chỉ có 24 giờ, mà công việc của mỗi người trong một ngày rất nhiều nên chúng ta cẩn quý trọng thời gian* * *Lãng phí thời gian có thể dẫn đến việc chúng ta không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn; không có thời gian để làm những việc hữu ích khác,...* |
| ***3’*** | **\* Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học |  |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 9 LỚP 3**

**ĐẠO ĐỨC 3**

**Bài 03: QUAN TÂM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Biết vì sao phải quan tâm đến hàng xóm láng giềng.

- Quan tâm đến hàng xóm láng giềng bằng những lời nói, việc làm phù hợp.

**2. Kĩ năng**

- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.

- Hình thành phẩm chất nhân ái.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức quan tâm đến hàng xóm, láng giềng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**4. Năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | |
| - GV tổ chức trò chơi “hộp quà bí mật”  - Cho HS nghe và chuyền hộp quà theo bài hát *Tiếng thời gian*.  ? Khi gặp bà cụ muốn qua đường em sẽ làm gì?  ? Khi gặp bác hàng xóm em sẽ hành động như thế nào?  ? Nhà cô Liên bên cạnh nhà em có chuyện buồn em sẽ có hành động ra sao?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS hát theo bài hát và cùng chuyền hộp quà đi. Bài hát kết thúc HS cầm hộp sẽ bốc thăm câu hỏi trong hộp và trả lời.  - HS trả lời theo ý hiểu của mình.  + giúp đỡ cụ qua đường  + Em sẽ lễ phép chào bác  + Em cùng gia đình sang an ủi, chia sẻ với gia đình cô.  - HS lắng nghe |
| **2. Luyện tập:** | |
| ***Bài tập 3: Xử lý tình huống***  - GV gọi HS đọc yêu cầu 3 trong SGK  ? Bài yêu cầu gì?  - GV chiếu tranh.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, đồng thời gọi HS đọc lần lượt 4 tình huống của bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.    - GV yêu cầu các nhóm lên đóng vai theo tình huống.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các nhóm có cách xử lý và đóng vai hay.  => Kết luận: Chúng ta không nên làm phiền khi hàng xóm cần nghỉ ngơi, cũng như không nghịch ngợm gây sự khó chịu, ảnh hưởng đến tình cảm của hàng xóm, láng giềng. Đã là hàng xóm láng giềng thì chúng ta phải đoàn kết, chia sẻ , quan tâm đến nhau, không chia rẽ, không kỳ thị hàng xóm láng giềng. | - 1 -2 HS đọc yêu cầu bài 3  - Lớp đọc thầm theo  -  HS quan sát tranh.  - 2 em đọc tình huống.  - HS thảo luận nhóm 4 và phân công đóng vai ( 5’)  + TH 1: Em nói cho các bạn biết bác hàng xóm đang bị ốm, bác cần không gian yên tĩnh để nghỉ ngơi, sau đó em rủ các bạn ra chỗ khác chơi.  + TH 2: Bác hàng xóm nhờ em trông giúp em bé là vì bác đnag rất cần sự giúp đỡ của em, lên em đã nhận lời giúp bác..  + TH 3: Em không làm theo vì việc bấm chuông để trêu đùa hàng xóm là việc làm không tốt, sẽ gây khó chịu, bực bội cho nhà hàng xóm. Đồng thời, em khuyên các bạn không nên chơi đùa như vậy.  + TH 4: Em khuyên các bạn nên rủ hai chị em nhà hàng xóm chơi cùng vì đã là hàng xóm thì cần đoàn kết, quan tâm, chia sẻ cùng nhau.  - Đại diện một số nhóm lên đóng vai trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe. |
| **3. Vận dụng, trải nghiệ** | |
| ***Thực hiện việc quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng bằng những việc làm phù hợp khả năng***  - Các em phải biết quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng hàng ngày.  ? Vậy để thể hiện sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng, thì em sẽ hành động như thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***\*Thông điệp:***  - Gọi HS đọc thông điệp SKG hoặc chiếu lên máy chiếu.  - Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống.  ***\* Củng cố, dặn dò(1-2p)***  - Bài học hôm nay giúp em ghi nhớ điều gì?  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  - Nhận xét giờ học.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học  - Dặn dò: về nhà chuẩn bị Chủ đề 3: Ham học hỏi | - HS lắng nghe.  + HS chia sẻ ý kiến của mình.  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm  + Chúng ta cần quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng. |
| **4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**  ....................................................................................................................................  ....................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

**TUẦN 9 LỚP 5**

**ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 7. TÔN TRỌNG PHỤ NỮ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức:**

- Nêu được vai trò của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

**-** Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự tôn trọng phụ nữ

**2. Kĩ Năng:**

- Có các hành vi tôn trọng phái nữ, biết quan tâm đến người thân như bà, mẹ trong gia đình và các bạn nữ

**3.Phẩm chất:**

- Thực hiện các hành vi tôn trọng, quan tâm, không phân biệt đối xử với chị em gái, bạn gái và người phụ nữ khác trong cuộc sống hằng ngày.

**4. Năng lực:**

**-** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: SGK

- Học sinh: VBT, vở viết

**2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Truyền điện": *Kể nhanh các hành động thể hiện sự kính già, yêu trẻ.*  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Giới thiệu bài - Ghi bảng. | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS nghe và thực hiện | |
| **2. Hoạt động khám phá:(27 phút)** | | |
| **HĐ 1:**Tìm hiểu thông tin (SGK- Tr 22)  *\* Cách tiến hành:*  - Y/c HS làm việc theo nhóm.  - GV kết luận: Bà Nguyễn Thị Định, ... đều là những người phụ nữ không chỉ có vai trò quan trọng trong gia đình mà còn góp phần rất lớn vào công cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng đất nước, trên các lĩnh vực quân sự, khoa học, thể thao, kinh tế.  - Yêu cầu HS thảo luận:  + Hãy kể các công việc của người phụ nữ trong gia đình, trong xã hội mà em biết.  + Tại sao những người phụ nữ là những người đáng kính trọng?  **HĐ2**: *Làm bài tập 1* - SGK.  *\* Cách tiến hành*:  - Y/c HS làm việc cá nhân.  - Y/c HS lên trình bày ý kiến của mình cho cả lớp cùng nghe.  - GV kết luận:  + Các việc làm biểu hiện sự tôn trọng phụ nữ là: a, b.  + Các việc làm biểu hiện thái độ chưa tôn trọng phụ nữ là: c, d.  - Cho HS đọc phần ghi nhớ.  **HĐ 3**: *Bày tỏ thái độ* (BT2- SGK)  *\* Cách tiến hành:*  - Gv hướng dẫn HS cách thực hiện.  - Gv lần lượt nêu từng ý kiến.  - GV kết luận:  + Tán thành với các ý kiến a, d.  + Không tán thành với các ý kiến b, c, đ vì các ý kiến này thể hiện sự thiếu tôn trọng phụ nữ. | | - HS làm việc theo nhóm 6, mỗi nhóm chuẩn bị giới thiệu nội dung một tranh.  - Đại diện từng nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.  - 1 số HS trình bày ý kiến, cả lớp bổ sung.  - 2- 3 HS đọc ghi nhớ.  - 1 HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS lần lượt bày tỏ thái độ theo quy ước.  - Một số Hs giải thích lí do, cả lớp lắng nghe, bổ sung. |
| **3.Hoạt động thực hành:(2 phút)** | | |
| - Tìm hiểu và chuẩn bị giới thiệu về một người phụ nữ mà em kính trọng, yêu mến. | | - HS nghe và thực hiện |
| **\*Củng cố, dặn dò: ( 1 phút)** | | |
| - Sưu tầm các bài thơ, bài hát ca ngợi người phụ nữ nói chung và người phụ nữ Việt Nam nói riêng. | | - HS nghe và thực hiện |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_